

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HSST
Ngày 12-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thăng Long

Bà Đỗ Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàn C, sinh ngày 20/02/1987 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Ph 2, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Hoàn T, sinh năm 1956 và bà Lê Thị Nh, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 21/12/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 17/12/2018; ngày 15/01/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Nhân thân: Năm 2007, bị Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng; Năm 2010, bị cáo bị Chủ tịch UBND quận 12, TP. Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng, vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chấp hành từ ngày 04/6/2010 đến ngày 04/6/2012); Ngày 06/6/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng áp dụng Điều 25 BLHS, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2022 cho đến nay.

Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Trương Văn T2, sinh năm 1972. Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn 1, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Đỗ Hữu Kh, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn 2 L, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/9/2022, Nguyễn Hoàn C mua 01 gói Heroine và 01 gói ma túy đá hết tổng 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). C chia gói Heroine ra làm 02 gói (tép) để bán kiếm lời.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/9/2022, Trương Văn T2 đến nhà C hỏi mua ma túy. C lấy 01 tép Heroine ra cồng bán cho T2 với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). T2 đưa 200.000đ cho C và nhận 01 tép Heroine từ C đưa cho thì bị lực lượng Công an huyện H phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại chỗ: Thu trong túi ngực áo chống nắng của T2 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, bên trong là cục bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M; thu trong tay phải của C 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 01 điện thoại di động LG màu đen.

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Hoàn C, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H thu giữ trong quyển sổ màu vàng đặt trên bàn ở đầu giường phòng ngủ phía nam được 01 túi nilon màu trắng, viên đỏ kích thước (2x2,5)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 gói giấy màu trắng kẻ ngang kích thước (10x12)cm, bên trong chứa các cục, bột vụn màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong ký hiệu M1.

Tại kết luận giám định số 3147/KL-KTHS ngày 16/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Các cục bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,030g, loại Heroine;

Các cục bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,098g, loại Heroine;

Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,053g loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, C khai nhận mua toàn bộ số ma túy trên của Lại Ngọc S với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), về chia ra để bán kiếm lời.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSHH ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Hoàn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàn C. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo Nguyễn Hoàn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với mức hình phạt tù 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng do phạm tội mà có.

Đối với chiếc điện thoại LG của bị cáo Nguyễn Hoàn C không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo C mà bị cáo khai là S Hoan, quá trình điều tra tại địa chỉ bị cáo cho rằng mua ma túy có người tên Lại Ngọc S, nhưng chưa đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của S. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra và xử lý trong vụ án khác khi có đủ căn cứ. Đề nghị không xem xét.

Đối với Trương Văn T2 là người mua ma túy của C về sử dụng, do khối lượng ma túy T2 mua chưa đủ để xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H đã xử lý hành chính đối với T2. Đề nghị không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Hoàn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo luật định

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Hoàn C trình bày: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo được sớm trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định:

Bị cáo Nguyễn Hoàn C đã mua 01 gói ma túy (Heroin) và 01 gói ma túy đá (Methamphetamine), về phân chia gói Heroine thành 02 gói nhỏ để bán kiếm lời. Vào khoảng 14 giờ 30' ngày 14/9/2022, khi C đang thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói ma túy cho Trương Văn T2 với giá 200.000 đồng thì bị Công an huyện H phát hiện bắt quả tang. Số ma túy thu giữ tại chỗ và thu giữ tại nơi ở của C được giám định có khối lượng là 0,030g và 0,098g loại Heroin; 0,053g loại Methamphetamine.

Tại Bản án HSST số 04/2020/HSST ngày 15/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện H đã xử phạt bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”, khi chưa được xóa án tích bị cáo lại phạm tội. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàn C đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm, hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 02/CT-VKSHH ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Hoàn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàn C đã xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, dẫn đến ảnh hưởng sức khỏe của con người, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo là thương binh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Năm 2007, bị Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng; Năm 2010, bị cáo bị Chủ tịch UBND quận

12, TP. Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng, vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chấp hành từ ngày 04/6/2010 đến ngày 04/6/2012); Ngày 06/6/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng áp dụng Điều 25 BLHS, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trên cơ sở tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi của bị cáo nhận thấy bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc nhưng sau khi chấp hành xong lại thực hiện hành vi phạm tội và bị chịu mức hình phạt tương xứng, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, lao động, không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét đưa ra cho bị cáo mức hình phạt phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo được cải tạo, giáo dục trở thành người công dân lương thiện, trừ thời gian tạm giam vào thời gian chấp hành hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Chất ma túy là vật cấm tự do lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Đối với chiếc điện thoại LG G6 màu đen của Nguyễn Hoàn C do không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đã được thu giữ là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo C mà bị cáo khai là S Hoan, quá trình điều tra tại địa chỉ bị cáo cho rằng mua ma túy có người tên Lại Ngọc S, nhưng chưa đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của S. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra và xử lý trong vụ án khác khi có đủ căn cứ. Vì vậy không xem xét.

Đối với Trương Văn T2 là người mua ma túy của C về sử dụng, do khối lượng ma túy T2 mua chưa đủ để xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H đã xử lý hành chính đối với T2. Vì vậy không xem xét.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật

Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàn C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàn C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/9/2022.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 3147 của Công an tỉnh Thanh Hóa;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàn C 01 điện thoại hiệu LG G6 đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo biên bản giao nhận vật chứng số 07/BBGN ngày 29/12/2022.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng theo ủy nhiệm chi ngày 27/12/2022 do đơn vị chuyển là Công an huyện H tài khoản 3949.0.9013481 đến đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện H tài khoản 3949.0.1053935.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hoàn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h.H;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.H;
- Công an h.H;
- Bị cáo;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thăng Long

Đỗ Thị Vân

Lê Thị Ngọc Tú